

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Trường Tiểu học Tân Kiều 1

1. Tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Nguyễn Thị Kim Oanh	02/12/1995	Trường Tiểu học Tân Kiều 1	Giáo viên	Đại học Giáo dục Tiểu học	

2. Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3/1 Trường Tiểu học Tân Kiều 1, phát triển năng lực môn Toán.

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: Không có

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục.

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu: Tháng 9/ 2024.

6. Mô tả bản chất của sáng kiến:

6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

a. Tình trạng

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc phát triển năng lực cho học sinh đã trở thành một trong những mục tiêu hàng đầu của ngành giáo dục.

Đặc biệt, Toán học là một môn học không thể thiếu trong nhà trường, có tầm quan trọng ảnh hưởng sâu sắc đến học sinh. Môn Toán là “chìa khóa” mở cửa cho các môn học khác, là công cụ cần thiết của con người trong thời đại mới. Đặc biệt môn Toán rèn luyện cho các em phương pháp suy nghĩ, suy luận, giải quyết vấn đề. Góp phần phát triển trí thông minh giúp các em biết tư duy, suy nghĩ độc lập, linh hoạt sáng tạo. Trong quá trình dạy học bản thân tôi luôn chú trọng tới việc giáo dục năng lực cho học sinh, đặc biệt là năng lực toán học. Bởi tôi nghĩ rằng: “Năng lực là tập hợp toàn bộ các kĩ năng, kiến thức, khả năng, hành vi của con người để đáp ứng yêu một yêu cầu nhất định nào đó”.

Thực tế, vào đầu năm học khi được nhà trường phân công giảng dạy lớp 3/1 Trường Tiểu học Tân Kiều 1, tôi đã tiến hành rà soát học sinh, tôi nhận thấy rằng hiện nay việc tính toán của các em còn sai rất nhiều, có em chưa hoàn thành đúng các yêu cầu của bài toán ở mức đơn giản cần thiết.

Xuất phát từ đó mà tôi mạnh dạn chọn sáng kiến **“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3/1 Trường Tiểu học Tân Kiều 1, phát triển năng lực môn Toán”**. Mục tiêu của sáng kiến này là tìm ra các phương pháp dạy học hiệu quả nhằm phát triển năng lực cho học sinh lớp 3 trong môn Toán. Thực tế cho thấy, nhiều phương pháp dạy học hiện nay chưa phù hợp với nhu cầu và đặc điểm tâm lý của trẻ em ở độ tuổi này. Do đó, việc nghiên cứu và áp dụng các phương pháp mới sẽ giúp cải thiện chất lượng dạy và học môn Toán. Để các đồng nghiệp cùng chia sẻ và góp ý hoàn thiện hơn cho tôi. Với mong muốn có được những học sinh ngoan và phát triển toàn diện đáp ứng được nhu cầu của xã hội hiện nay: Con người phải vừa hồng vừa chuyên.

b. Những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân của giải pháp

Trong những năm qua chất lượng học sinh của trường được nâng lên, năm học sau cao hơn năm học trước. Tuy nhiên vẫn còn một vài học sinh chưa có năng lực học Toán. Qua việc giảng dạy và tìm hiểu bản thân tôi nhận thấy có một số nguyên nhân chủ yếu như sau:

Chưa thực hiện tốt công tác khảo sát và đưa ra phương pháp dạy học phù hợp với trình độ học sinh.

Chưa thường xuyên thực hiện các hoạt động trải nghiệm của môn Toán vào thực tiễn cuộc sống.

Chưa thường xuyên sử dụng thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy.

Chưa thường xuyên thực hiện tốt công tác phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh một cách đồng bộ, nhịp nhàng.

Từ những nguyên nhân trên, đã tiến hành áp dụng các giải pháp có những điểm thuận lợi thu được như sau:

Giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực tư duy logic, kỹ năng sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề.

Tạo tâm thế phấn khởi, hứng thú học tập, giúp học sinh thêm yêu thích môn Toán hơn.

Phù hợp với Chương trình Giáo dục phổ thông mới 2018 và định hướng giáo dục hiện đại, có thể triển khai áp dụng rộng rãi trong các trường tiểu học.

Có thể thực hiện trong điều kiện các lớp học bình thường, không cầu kì, không đòi hỏi quá nhiều về thiết bị dạy học, cơ sở vật chất.

Hình thành khả năng hợp tác, giao tiếp, giúp học sinh có sự linh hoạt, chủ động hơn trong việc học Toán.

Thực hiện giảng dạy Chương trình GDPT 2018 theo định hướng phát triển năng lực, cũng đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy.

Giáo viên có thêm nhiều cơ hội được áp dụng các phương pháp giảng dạy hiện đại mang đến hiệu quả cho quá trình dạy học.

Đa số học sinh ở độ tuổi năng động, thích tìm tòi, khám phá, dễ tiếp thu thông qua hoạt động thực tiễn và trò chơi học tập.

Trường học có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện áp dụng.

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

a) Mục đích của giải pháp

Nhằm định hướng và đưa ra các phương pháp giảng dạy tích cực giúp học sinh lớp 3 nắm bắt và phát triển năng lực học Toán để các em yêu thích, chủ động và sáng tạo hơn trong học tập. Từ đó kết quả học tập ngày càng được nâng cao và cải thiện.

Tạo điều kiện, tiền đề để góp phần cải thiện phương pháp giảng dạy Toán tại các trường Tiểu học.

b) Tính mới của giải pháp

b.1. Giáo viên làm khảo sát đối tượng học sinh để đưa ra phương pháp giáo dục phù hợp.

Đầu năm học sau khi nhận lớp, để biết được năng lực của từng học sinh trong lớp. Tôi đã tìm hiểu và thông qua bài khảo sát năng lực học sinh vào đầu năm học. Tiến hành khảo sát đối tượng học sinh thông qua hồ sơ học sinh, lãnh đạo địa phương và qua phụ huynh học sinh. Thực hiện phân loại đối tượng để đưa vào sổ kế hoạch cá nhân, kế hoạch công tác chủ nhiệm.

Đồng thời qua thời gian giảng dạy thì tôi đã nắm được tình hình học sinh về năng lực các em có được và phân loại học sinh theo nhóm đối tượng:

Mức 1: Chưa đạt.

Mức 2: Đạt.

Mức 3: Thực hiện đúng.

Qua kết quả khảo sát, tôi đã nắm được từng loại đối tượng và đề ra các kế hoạch rèn luyện cụ thể.

Đối với những học sinh năng lực ở mức chưa đạt. Trong quá trình giáo dục tôi đưa ra những câu hỏi từ dễ đến khó để tạo niềm tin và sự hứng thú cho học sinh; Giáo viên quan tâm thường xuyên hướng dẫn cũng như kèm cặp, quan tâm, kiểm tra đánh giá trong quá trình lên lớp; Tổ chức học theo nhóm để học sinh mạnh dạn giao tiếp trao đổi, chia sẻ.

Bên cạnh các phương pháp dạy học truyền thống thì tôi cũng tìm tòi và sử dụng các phương pháp dạy học mới phù hợp với năng lực học sinh, để có thể nâng cao và phát huy năng lực của học sinh trong quá trình học tập. Mỗi bài tập tôi không những sử dụng phương pháp dạy học thích hợp mà khi sử dụng tôi cần đảm bảo phải phù hợp với trình độ học sinh của lớp mình giảng dạy. Để phát triển năng lực cho học sinh, giữa giáo viên và học sinh có sự tương tác hai chiều trong hỏi- đáp, tranh luận- phản biện. Việc phối hợp đa dạng nhiều phương pháp dạy học cũng giúp nâng cao được chất lượng giảng dạy.

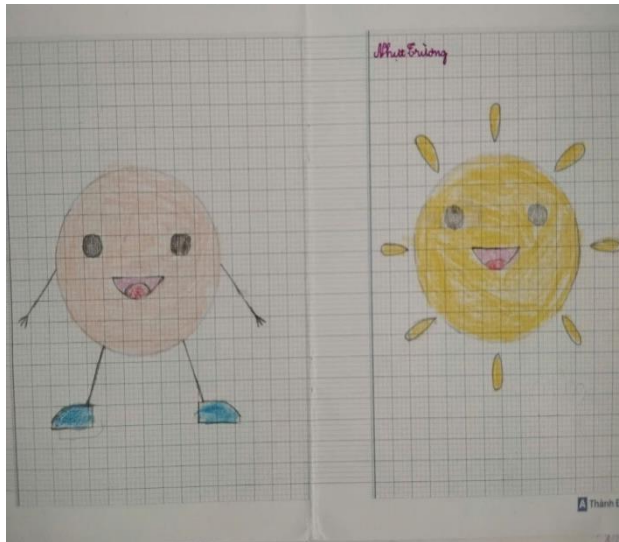
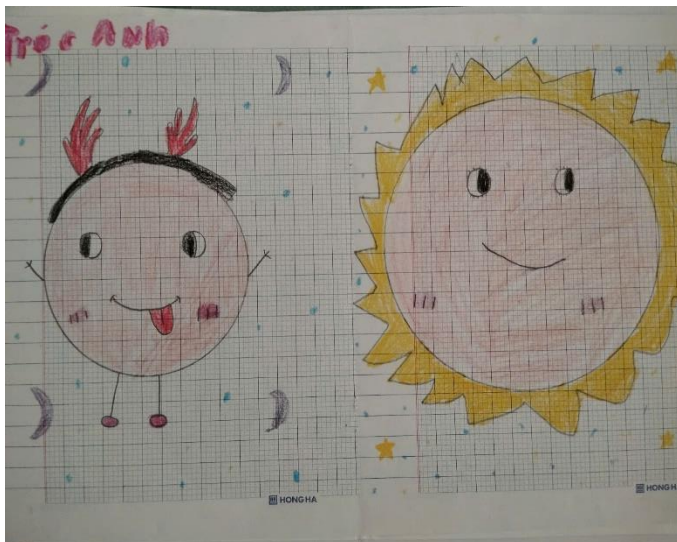
b.2. Giáo viên cần thường xuyên tăng cường hoạt động trải nghiệm của môn Toán vào thực tiễn.

Việc vận dụng khả năng toán học vào thực tiễn là việc vô cùng cần thiết và quan trọng. Vì thông qua việc học trên lớp học sinh biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn giúp các em khắc sâu nội dung kiến thức đã học.

Thực hiện việc dạy học lồng ghép các hoạt động trải nghiệm thực tiễn liên quan đến bài học.

Ví dụ:

Khi học bài hình tròn (Toán 3 tập 1 – trang 79): Học sinh vẽ và trang trí hình tròn.



Ngoài ra có thể cho học sinh thực hành đo đạc thực tế trong sân trường, tính toán trong trò chơi mua bán, gấp giấy, nấu ăn...

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoài lớp học để học sinh được thực hiện áp dụng những kiến thức Toán học đã được học vào tình huống thật.

Ví dụ: Khi học bài Tiền Việt Nam (Toán 3 tập 2 – trang 75): Học sinh được trải nghiệm xem các tờ tiền trực tiếp và được sử dụng các tờ tiền đó để mua những món đồ cần thiết cho việc học tập.

Khi học bài hình chữ nhật (Toán 3 tập 2 - trang 38): Học sinh hãy tham quan siêu thị và lựa chọn mua những món đồ có dạng hình chữ nhật.



b.3. Giáo viên cần thường xuyên sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học - công nghệ thông tin vào trong quá trình giảng dạy.

Phương tiện dạy học có vai trò quan trọng trong việc đổi mới phương pháp dạy học, nhằm tăng cường tính trực quan, thí nghiệm và thực hành trong dạy học. Hiện nay, việc trang bị các phương tiện dạy học mới cho các trường tiểu học từng bước được tăng cường. Cần tăng cường sử dụng các phần mềm dạy học cũng như các phương pháp dạy học sử dụng mạng điện tử (E-Learning), mạng trường học kết nối, trường học lớn (BigSchool), giáo dục Stem, . . .

Trong thời gian qua, khi thực hiện công tác giảng dạy tại trường tôi nhận thấy nhiều giáo viên khi dạy môn Toán chưa ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình giảng dạy. Nhiều giáo viên cũng còn hạn chế kiến thức về công nghệ thông tin. Giáo viên cần tăng cường sử dụng phương tiện dạy học và công nghệ thông tin hợp lý hỗ trợ dạy học.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong dạy học môn Toán ở Tiểu học có nhiều lợi ích cho cả học sinh và giáo viên. Sự trợ giúp của ứng dụng công nghệ thông tin làm cho bài giảng tăng thêm độ hấp dẫn, học sinh dễ dàng tiếp thu kiến thức hơn. Đồng thời chất lượng giáo viên được nâng cao.

Ví dụ: Khi giáo viên tổ chức trò chơi cho học sinh tham gia thì khi đó cũng có thể giải quyết được một hoặc nhiều bài toán liên quan. Trò chơi cũng giúp cho học sinh tính toán và phân xạ nhanh, từ đó phát triển năng lực cho học sinh. Để thường xuyên đổi mới tôi cũng vận dụng nhiều trò chơi với tên gọi và hình thức khác nhau như Ai là triệu phú, Thử tài đoán nhanh, Em làm Trang Nguyên, Truy tìm kho báu, . . .

Tôi mong rằng việc ứng dụng công nghệ thông tin không chỉ áp dụng cho môn Toán mà còn áp dụng cho tất cả các môn học khác.

b.4. Giáo viên tổ chức phối hợp thường xuyên với cha mẹ học sinh một cách đồng bộ, nhịp nhàng.

Trong lớp học vì điều kiện kinh tế của học sinh còn gặp nhiều khó khăn và ý thức chăm lo cho việc học tập con em của phụ huynh còn hạn chế, vì vậy tôi thường chủ động phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh để trao đổi về một số vấn đề học tập của các em trên lớp. Cụ thể:

Thông báo kết quả học tập rèn luyện của học sinh cho Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh vào mỗi tháng, để cha mẹ các em nắm rõ năng lực từng môn học của các em, đặc biệt là môn Toán.

Tôi thường gặp gỡ, trao đổi với phụ huynh có học sinh hạn chế năng lực sau mỗi tuần học khi phụ huynh đưa rước học sinh. Để phụ huynh kịp thời nắm bắt được sự tiến bộ hoặc hạn chế của học sinh mà có sự kèm cặp tại nhà tốt hơn. Hình thức có hiệu quả nhất là đến trực tiếp trao đổi tại nhà của học sinh. Hàng tháng tôi đều đề ra kế hoạch chủ nhiệm và trong kế hoạch đó đều có danh sách học sinh mà tôi sẽ đến thăm. Tuy nhiên cũng sẽ gặp một số nhà học sinh rất khó nhưng đi đến rồi cũng sẽ tạo được niềm tin, sự phối hợp của phụ huynh và học sinh.

c) Ưu, nhược, điểm của giải pháp mới:

Giáo viên dễ dàng thực hiện không đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật cao, giúp giáo viên chủ động, linh hoạt sáng tạo trong giảng dạy.

Áp dụng vào các trường Tiểu học thông thường, không đòi hỏi quá nhiều về cơ sở vật chất, trang thiết bị.

Phù hợp với trình độ và đối tượng học sinh, có thể triển khai rộng rãi.

Học sinh mạnh dạn, tích cực chủ động hơn trong học tập.

7. Khả năng áp dụng của giải pháp

Sáng kiến có hiệu quả thiết thực tại lớp 3/1 Trường Tiểu học Tân Kiều 1, năm học 2024 – 2025. Từ kết quả đạt được tôi đề xuất lãnh đạo nhà trường triển khai nhân rộng giải pháp của tôi cho các lớp học khác.

Các biện pháp đưa ra cũng có thể sử dụng trong nhiều trường Tiểu học, mang tính chất phù hợp với mọi đối tượng học sinh tiểu học.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được:

Sau một thời gian vận dụng linh hoạt các biện pháp nêu trên với đối tượng học sinh lớp 3/1 Trường Tiểu học Tân Kiều 1, tôi nhận thấy kết quả khảo nghiệm thu được rất khả quan như sau:

Qua mỗi tiết học các em đã thực sự hứng thú học tập môn Toán, chất lượng dạy học môn Toán của lớp tôi được nâng lên một cách rõ rệt, giờ học toán học sinh luôn sôi nổi và tham gia rất tự giác tích cực vào các hoạt động học tập không chỉ trên lớp mà còn ở nhà. Đặc biệt các năng lực như giao tiếp toán học, hợp tác, tự học và giải quyết vấn đề toán học cũng được hình thành và phát triển ở các em rất rõ rệt.

Nếu như đầu năm lớp tôi có học sinh rơi vào trường hợp mức năng lực Chưa đạt thì đến nay tỉ lệ đó được nâng cao rất nhiều. Theo đánh giá, nhiều em có sự tiến bộ về năng lực từ mức Đạt lên mức Thực hiện đúng và không còn học sinh ở mức Chưa đạt. Hầu hết học sinh trong lớp các em có ý thức hơn trong học tập đã tự tin hơn, biết sử dụng các công cụ, phương tiện học toán đạt hiệu quả. Cha mẹ học sinh cũng ngày càng quan tâm việc học tập và giáo dục học sinh. Cụ thể:

Khảo sát học sinh Lớp 3/1 - Khảo sát mức độ năng lực học sinh, thời gian vào giữa học kì 2 của năm học 2024-2025

Những biểu hiện về năng lực	Khảo sát đầu năm						Sau khi áp dụng các biện pháp					
	Mức 1: Chưa đạt.		Mức 2: Đạt.		Mức 3: Thực hiện đúng.		Mức 1: Chưa đạt.		Mức 2: Đạt.		Mức 3: Thực hiện đúng.	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Năng lực tư duy, lập luận toán học	6	18,2	13	39,4	14	42,4	2	6,1	15	45,5	16	48,5
Năng lực mô	5	15,2	14	42,4	14	42,4	1	3,0	15	45,5	17	51,5

hình hóa toán học												
Năng lực giải quyết vấn đề toán học	4	12,1	14	42,4	15	45,5	1	3,0	15	45,5	17	51,5
Năng lực giao tiếp toán học	7	21,2	10	30,3	16	48,5	3	9,1	13	39,4	17	51,5
Năng lực sử dụng công cụ, phương tiện toán học	5	15,2	13	39,4	15	45,5	1	3,0	15	45,5	17	51,5

Từ bảng thống kê cho thấy sau khi thực hiện các giải pháp của sáng kiến thì số lượng học sinh các mức năng lực tăng lên. Tất cả học sinh đều tích cực học tập, năng lực Toán học có tiến bộ rõ rệt so với thời điểm đầu năm học. Điều đó khẳng định rằng các giải pháp của sáng kiến đã có hiệu quả thiết thực.

Qua thời gian thực hiện và áp dụng các biện pháp phát triển các năng lực toán học cho học sinh, học sinh cũng có những thay đổi tích cực. Các em biết thực hiện, làm đúng các bài toán trong nội dung chương trình môn học và các bài toán liên quan. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của học sinh tại đơn vị.

Từ các giải pháp của sáng kiến giúp các em không chỉ phát huy và nâng cao được năng lực toán học, thực hiện tính toán đúng hơn khi học Toán mà còn hình thành thói quen tư duy logic, phân tích vấn đề một cách khoa học. Ngoài ra cũng góp phần tạo môi trường học tập của các em vui vẻ, thoải mái và giảm đi áp lực khi học môn Toán. Cha mẹ học sinh cũng có thể hỗ trợ học sinh học tập ở nhà và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

9. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có): Không có

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến

a) Giáo viên

Nắm vững nội dung chương trình giảng dạy, vận dụng ứng dụng công nghệ thông tin thiết kế bài giảng sinh động, sáng tạo.

Cần có nhận thức đúng đắn, rõ ràng về các phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực toán học cho học sinh.

b) Học sinh

Cần mạnh dạn, linh động, tích cực chủ động tham gia vào các hoạt động học tập được tổ chức.

Biết hợp tác, thực hiện làm việc nhóm và các nhiệm vụ được giao.

Hình thành và rèn luyện khả năng tư duy logic và giải quyết các vấn đề toán học qua các hoạt động học tập.

c) Cơ sở vật chất

Trong lớp học cần có đầy đủ đồ dùng, thiết bị dạy học phục vụ cho các hình thức tổ chức theo nhóm, trò chơi.

Đáp ứng đầy đủ các điều kiện để vận dụng ứng dụng công nghệ thông tin vào trong dạy học nhằm kích thích học sinh và tăng cường tính trực quan.

d) Sự phối hợp

Sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên, nhà trường và phụ huynh cũng là một trong những yếu tố vô cùng quan trọng để góp phần tạo ra môi trường học tập thuận lợi và hiệu quả.

Phụ huynh cũng cần quan tâm, hỗ trợ thêm cho học sinh trong việc học tập ở nhà, phối hợp với giáo viên để khuyến khích học sinh vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

11. Đánh giá lợi ích thu được khi áp dụng sáng kiến theo ý kiến:

Sau một quá trình áp dụng giải pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực vào trong dạy - học môn Toán, kết quả học tập của học sinh đã có sự cải thiện rõ rệt và thái độ học tập của các em trở nên tích cực hơn, các em biết cách tìm tòi và thực hiện giải quyết các vấn đề toán học, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. Đây là phương pháp giảng dạy hiệu quả, có thể triển khai rộng rãi và mang lại lợi ích lâu dài trong giáo dục Tiểu học.

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có): Không

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có): Không

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tân Kiều, ngày tháng năm 2025

NGƯỜI NỘP ĐƠN

Nguyễn Thị Kim Oanh